

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09 – 12 – 2022

“V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ - TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Ông Lam Minh Tâm.

2. Ông Danh Lươl.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại Phòng xét xử - Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 271/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022, về việc “Tranh chấp ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Quách Thị Thuý H, sinh năm: 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Th, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Ngô Văn M, sinh năm: 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Th, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Quách Thị Thuý H (gọi tắt là chị H) trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Ngô Văn M (gọi tắt là anh M) tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2012 và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân xã Th. Hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống chung hạnh phúc sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng không hợp nhau, anh M không tin tưởng chị H, từ đó vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mặc dù vợ chồng đã nhiều

lần hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả. Vì vậy, chị H cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh M.

Về con chung: Chị H khai trong quá trình sống chung anh chị có 01 con chung, tên Ngô Hồng Th (giới tính: nam), sinh năm: 2013, hiện con đang sống với anh Mao, khi ly hôn chị H đồng ý giao con cho anh M nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Chị H khai không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Văn M (gọi tắt là anh M) trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh M thừa nhận vợ chồng anh chị tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn với nhau theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Hoà, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Nguyên nhân mâu thuẫn: Trong thời gian sống chung vợ chồng cũng xảy ra một số mâu thuẫn nhỏ tuy nhiên anh M vẫn còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn. Mặc dù vợ chồng không còn sống chung với nhau khoảng 02 năm nay nhưng anh Mao vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh M thống nhất vợ chồng có 01 con chung, tên Ngô Hồng Thuận (giới tính: nam), sinh năm: 2013, hiện con đang sống với anh Mao.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh M thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh chị ly hôn thì anh Mao có ý kiến như sau: Về con chung: Anh M yêu cầu được nuôi con là cháu Ngô Hồng Thuận, không yêu cầu chị H cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh Mao không còn yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh M và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, anh M vẫn giữ nguyên ý kiến không đồng ý ly hôn với chị H, ngoài ra anh không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa để phân tích và đánh giá về những chứng cứ, những tình tiết của vụ án, hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Nguyên đơn chị Quách Thị Thuý H khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với bị đơn anh Ngô Văn M. Đối chiếu theo quy định tại Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì quan hệ pháp luật trong vụ kiện này là “Tranh chấp hôn nhân và gia đình - Ly hôn”. Bị đơn anh Ngô Văn Mao có địa chỉ cư trú tại ấp 4, xã Thuận Hoà, huyện Long Mỹ,

tỉnh Hậu Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang theo quy định tại Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Hằng và ý kiến của anh Mao, hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Vào 2012 chị H và anh M tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Hoà, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang nên hôn nhân của anh chị là phù hợp theo quy định tại Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Trong quá trình sống chung với anh Mao, chị Hằng cho rằng cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn tin tưởng lẫn nhau, mặc dù vợ chồng nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả nên anh chị đã không còn sống chung với nhau khoảng 02 năm nay. Anh Mao thừa nhận trong thời gian sống chung vợ chồng cũng xảy ra một số mâu thuẫn nhỏ và anh chị đã không còn sống chung khoảng hơn 02 năm nay, tuy nhiên anh Mao cho rằng vẫn còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các đương sự thấy rằng, vợ chồng anh chị đã không còn chung sống với nhau hơn 02 năm nay, mặc dù vợ chồng có nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay vợ chồng cũng không hàn gắn được. Tại phiên tòa, chị Hằng cũng cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Mao và không thể tiếp tục duy trì mối quan hệ vợ chồng với anh Mao được nữa. Anh Mao cũng không đưa ra được cơ sở gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Hằng và anh Mao thật sự có mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị không thể tiếp tục duy trì quan hệ vợ chồng. Do đó, hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hằng đối với chị anh Mao.

[2.2]. Về con chung: Chị H và anh M cùng thống nhất có 01 con chung, tên Ngô Hồng Thuận (giới tính: nam), sinh năm: 2013, hiện con đang sống với anh Mao. Xét yêu cầu nuôi con chung của anh Mao, hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi sinh ra thì cháu Ngô Hồng Thuận sống chung với vợ chồng anh chị nhưng từ khi anh chị không còn sống chung với nhau thì cháu Ngô Hồng Thuận sống với anh Mao. Mặc khác cháu Thuận là nam giới nên để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về tâm sinh lý cũng như ổn định cuộc sống cho cháu Ngô Hồng Thuận, Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Ngô Hồng Thuận (giới tính: nam), sinh ngày 04/3/2013 cho anh Mao được tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Quách Thị Thuý Hằng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở

theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng: Anh Mao không yêu cầu chị Hằng cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.4]. Về tài sản chung: Chị H và anh M khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.5]. Về nợ chung: Chị H và anh M khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc chị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Điều 9; Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn chị Quách Thị Thuý H đối với bị đơn anh Ngô Văn M. Cho chị Quách Thị Thuý H được ly hôn với anh Ngô Văn M.

2. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của anh Ngô Văn M, cho anh Mao được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô Hồng Thuận (giới tính: nam), sinh ngày 04/3/2013, hiện nay cháu Ngô Hồng Thuận đang sống chung với anh M.

Về cấp dưỡng: Anh Ngô Văn Mao không yêu cầu chị Quách Thị Thuý H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Dành quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung cho chị Quách Thị Thuý H không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không có, nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Không có, nên không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Quách Thị Thuý H phải nộp án phí với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0006624 phiếu lập ngày 02/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Long Mỹ;
- THADS H. Long Mỹ;
- UBND xã Thuận Hoà;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lữ Thành Đồng